TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 24-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5- SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ứng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Công Ó

2. Ông Phạm Xuân Điệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Duy, kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Thào A C (tên gọi khác: Không); sinh ngày 10/09/1986 tại xã P, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản S, xã P, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Thào A S, sinh năm 1966, con bà Mùa Thị M (Đã chết); bị cáo có vợ Hạng Thị D, sinh năm 1987, có 03 người con, con lớn nhất 17 tuổi, con nhỏ nhất 06 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/10/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Mạnh Tuấn là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Giàng A B, sinh năm 2003

Nơi cư trú: Bản S, xã P, tỉnh Sơn La, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/8/2025, Cơ quan Công an xã P nhận được nguồn tin về tội phạm

của anh Giàng A B với nội dung: Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 09/8/2025 Thào A C sử dụng hòn đá ném vào vùng đầu trên, phía sau bên phải của anh Giàng A B gây thương tích, chảy nhiều máu phải đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực B.

Ngày 24/8/2025, Công an xã P tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể đối với Giàng A B, xác định: 01 vết thương ở sau đầu, phía trên, bên phải có kích thước 2cm x 0,5cm đã khâu 03 mũi, khô, đóng vảy. Ngoài ra không phát hiện có vết thương nào khác.

Ngày 24/8/2025, Thào A C cung cấp cho Công an xã P: 01 hòn đá không rõ hình màu xám, bề mặt không bằng phẳng, có các cạnh sắc, nhọn, kích thước trung bình dài 09cm, rộng 05cm, cao 04cm, trọng lượng 0,2kg, Chua xác nhận là hòn đá C dùng để ném gây thương tích cho Giàng A B.

Ngày 30/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La, Viện KSND Khu vực 5, UBND xã P tiến hành xác định vật chứng của vụ án, xác định: 01 hòn đá không rõ hình màu xám, bề mặt không bằng phẳng, có các cạnh sắc, nhọn, kích thước trung bình dài 09cm, rộng 05cm, cao 04cm, trọng lượng 0,2kg là phương tiện nguy hiểm.

Ngày 05/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La, VKSND Khu vực 5 tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi Thào A C dùng đá ném trúng vào vùng đầu của Giàng A B. Hiện trường được xác định là tại đoạn dường dân sinh liên bản của bản S, xã P, đoạn đường bằng đất đá nhấp nhô, không bằng phẳng, đường rộng trung bình 2,80 mét, có độ dốc trung bình 0,5%.

Tại điểm doạ độ $21^0$15’13”B, $104^0$20,5”Đ là 01 cột điện bằng bê tông (Loại cột đơn) vị trí được xác định và tính là mốc chuẩn để xác định các vị trí tiếp theo trên hiện trường.

+ Cách tâm mốc chuẩn (Cột điện) về hướng Tây Bắc 3,65 mét, cách bờ rào phía Đông 40m, cách tường kê tà luy dương về phía nam 2,4 mét là vị trí bị hại Giàng A B, xác định là chỗ mà khi B đang đứng cãi nhau thì bị Thào A C cầm hòn đá ném trúng (Vị trí số 1).

+ Cách tâm mốc chuẩn (cột điện) về hướng tây 8.0m và cách vị trí số (1) 7,45m được xác định là vị trí Thào A C cầm đá ném về phía Giàng A B (Vị trí số 2), vị trí này nằm trên nền nhà và dưới mái nhà của ông Thào A S. Từ vị trí này nhìn xuống vị trí (1) là một đường thẳng thông thoáng không bị che khuất bởi cây cối hay vật dụng gì.

Ngày 18/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định số B321, trưng cầu Trung tâm pháp y - Giám định y khoa tỉnh Sơn La giám định tỉ lệ thương tích và cơ chế hình thành dấu vết trên thân thể của Giàng A B. Ngày 24/9/2025, Trung tâm pháp y - Giám định y khoa tỉnh Sơn La có bản kết luận giám định số 203/KLTTCT-TTPYGĐYK, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Giàng A B là 01% *(Một phần trăm)*.

Ngày 01/10/2025 bị hại Giàng A B có đơn kiến nghị khởi tố vụ án hình sự đối với Thào A C về hành vi cố ý dùng hòn đá gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Thào A C đã tự nguyện bồi thường cho Giàng A B số tiền 10.500.000đ *(Mười triệu năm trăm nghìn đồng).* Sau khi nhận tiền, Giàng A B không yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần dân sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thào A C khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 09/8/2025, Thào A C đang đứng ở trên sân nhà thì thấy anh Giàng A B đi làm nương về đến đoạn đường gần nhà C thì dừng xe lại cạnh rãnh thoát nước của gia đình C, rồi B cậy viên đá mà gia đình C kê trước đó để làm rãnh thoát nước xuống suối cạn. Thấy vậy, C đi ra hỏi B tại sao cậy viên đá thì B nói *"Để nước chảy thế này thì nhà tao nứt hết rồi, mày không có mắt à*". C nói lại "*Tao không biết tao cho xuống suối thôi".* Sau đó C và B xảy ra tranh cãi, C đã dùng tay phải nhặt dưới đất 01 *(Một)* hòn đá không rõ hình màu xám, bề mặt không bằng phẳng, có các cạnh sắc, nhọn, kích thước trung bình dài 09 cm, rộng 05cm, cao 04 cm, trọng lượng 0,2kg đứng cách B 05m và ném về phía B trúng vào sau đầu, phía trên, bên phải của B gây rách da, chảy máu. Sau khi sự việc xảy ra, B được người nhà đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực B.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-KV5 ngày 29 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La đã truy tố bị cáo Thào A C về tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thào A C từ 09 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 hòn đá không rõ hình màu xám, bề mặt không bằng phẳng, có các cạnh sắc, nhọn, kích thước trung bình dài 09cm, rộng 05cm, cao 04cm, trọng lượng 0,2kg

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Thào A C đã tự nguyện bồi thường cho Giàng A B số tiền 10.500.000đ *(Mười triệu năm trăm nghìn đồng).* Sau khi nhận tiền, Giàng A B không yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần dân sự nên cần ghi nhận.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo cho rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác theo điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thào A C từ 09 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, đang nuôi 03 con nhỏ dưới 18 tuổi. Do đó đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì bổ sung thêm.

Ý kiến của bị hại: Nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên điều khoản áp dụng, mức hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, người chứng kiến phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã

thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình.

Bị hại Giàng A B có đơn kiến nghị khởi tố vụ án hình sự đối với Thào A C về hành vi cố ý dùng hòn đá gây thương tích là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 09/8/2025 Thào A C sử dụng hòn đá ném vào vùng đầu trên, phía sau bên phải của anh Giàng A B gây thương tích, chảy nhiều máu phải đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Yên gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Trên cơ sở đó đủ căn cứ kết luận hành vi trên của của bị cáo Thào A C đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Việc xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thào A C quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên toà thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân; đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả gây ra cho bị hại; phạm tội lần đấu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, đang nuôi 03 con nhỏ dưới 18 tuổi; do đó đề nghị HĐXX xem xét áp dung khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ xem xét.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt không có tiền án tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú, có nơi cư trú rõ ràng, biết ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là không cần thiết mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà sửa chữa sai phạm của mình, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 36 Bộ luật hình sự, giao bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, ngoài thu nhập từ trồng trọt ra bị cáo không có nguồn thu nhập nào khác nên không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 24 tháng 10 năm 2025, Thào A C đã tự nguyện bồi thường cho Giàng A B số tiền 10.500.000đ *(Mười triệu năm trăm nghìn đồng).* Sau khi nhận tiền, Giàng A B không yêu cầu, đề nghị gì thêm. Xét thấy bị cáo, bị hại đã tự thỏa thuận về mức bồi thường trách nhiệm dân sự, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần ghi nhận.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 hòn đá không rõ hình dạng màu xám, bề mặt không bằng phẳng, có các cạnh sắc, nhọn, kích thước trung bình dài 09cm, rộng 05cm, cao 04cm, trọng lượng 0,2kg đây là công cụ phương tiện phạm tội, vật chứng không có giá trị, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do vậy Tòa án cần xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, mức hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Thào A C phạm tội: "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác".

- Xử phạt bị cáo Thào A C 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Giao bị cáo Thào A C cho Uỷ ban nhân dân xã P, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ khoản 2 Điều 36 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam. Tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo Thào A C trong thời gian chấp hành án.

- Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, ghi nhận việc bị cáo Thào A C đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Giàng A B số tiền 10.500.000đ *(Mười triệu năm trăm nghìn đồng).*

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a

khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 hòn đá không rõ hình dạng, màu xám, bề mặt không bằng phẳng, có các cạnh sắc, nhọn, kích thước trung bình dài 09cm, rộng 05cm, cao 04cm, trọng lượng 0,2kg. *(Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 11/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 – Sơn La).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A C.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025. Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/12/2025).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại
- VKSND KV 5 - Sơn La;
- Phòng THADS KV5 - Sơn La;
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng HSNV CA tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- UBND xã P, Sơn La
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Ứng Văn Cường